

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

BẢNG ĐIỂM HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO

Thời gian: 17h45 * Ngày thi: 27/06/2025

Ghi chú: Các học viên có kết quả "Không đạt" phải tự theo dõi lịch thi các đợt tiếp theo và đăng ký thi lại các phần thi được tô màu đỏ(không đạt phần thi nào thì thi lại phần thi đó). Phần Cơ bản không đạt sẽ bị hủy điểm thi phần Nâng cao theo đúng nội dung thông báo.

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ	
						KTC	THUD	KẾT QUẢ		
1	29206126060	Đinh Hồ Quỳnh	Anh	23/05/2005	Gia Lai	31TBN3	9.3	4.3	Không Đạt	
2	27211203203	Nguyễn Trần Quốc	Anh	01/06/2003	Lâm Đồng	31SYC2	6.7	5.0	Đạt	
3	28214834178	Võ Thị Như	Bình	04/06/2004	Quảng Nam	31TBN3	8.3	6.1	Đạt	
4	27203241391	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	30/10/2003	Gia Lai	30TBN16	8.3	6.0	Đạt	
5	28204642508	Nguyễn Thị Kiều	Chinh	23/09/2004	Quảng Bình	31SYC2	5.7	6.5	Đạt	
6	28214600187	Nguyễn Văn	Đạt	24/03/2004	Quảng Nam	31CBN1	9.7	5.0	Đạt	
7	27211336231	Đoàn Minh	Hà	22/01/2003	Quảng Bình	31TBN3	8.0	5.0	Đạt	
8	28205024480	Đặng Thị Kim	Hạnh	05/11/2004	Đà Nẵng	31TBN3	5.3	8.3	Đạt	
9	28204506303	Dương Thị Mỹ	Hạnh	08/05/2004	Quảng Ngãi	31TBN3	5.0	7.5	Đạt	
10	29206535477	Hoàng Phúc Nguyên	Hậu	20/02/2005	Quảng Nam	31SYC2	7.7	4.0	Không Đạt	
11	28206534905	Trần Thị Thúy	Hiền	01/04/2004	Quảng Trị	31SYC2	8.0	5.8	Đạt	
12	27217240771	Nguyễn Bá	Hùng	09/02/2003	Nghệ An	31TBN3	8.0	3.0	Không Đạt	
13	28204102446	Đường Thị Bảo	Khánh	29/11/2004	Thừa Thiên H	31SYC2	9.3	9.8	Đạt	
14	28206553328	Nguyễn Thị Vân	Khánh	01/05/2004	Nghệ An	31SYC2	7.7	5.8	Đạt	
15	28204940570	Nguyễn Thùy	Linh	24/11/2004	Đắk Lắk	31SYC2	9.3	8.3	Đạt	
16	28204606822	Phạm Thị Thùy	Linh	20/05/2004	Quảng Nam	31TBN3	6.7	9.8	Đạt	
17	28205034452	Lương Thị Tuyết	Loan	22/06/2004	Hậu Giang	31TBN3	8.7	7.3	Đạt	
18	28204953815	Trần Thị Kiều	Ngân	23/11/2004	Quảng Bình	31TYC2	8.0	7.3	Đạt	
19	28204332778	Võ Thị Thanh	Ngân	28/06/2004	Đà Nẵng	31TBN3	6.3	6.4	Đạt	
20	28207403932	Lê Trần Khánh	Ngọc	16/11/2004	Quảng Nam	31TBN3	8.3	9.0	Đạt	
21	28204606283	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	26/07/2004	Huế	31TBN3	6.7	3.0	Không Đạt	
22	28204750711	Phạm Thị Thảo	Nguyên	01/12/2004	Quảng Nam	31TBN3	9.3	6.4	Đạt	
23	27207121481	Nguyễn Thị Hải	Nhân	27/07/2003	Hà Tĩnh	30CBN4	5.0	0.0	Không Đạt	
24	27202902840	Nguyễn Thị Lan	Nhi	14/01/2003	Đà Nẵng	31TBN3	7.7	6.3	Đạt	
25	28206500297	Vũ Phương	Nhi	03/09/2004	Gia Lai	31SYC2	9.0	6.5	Đạt	
26	28204635877	Nguyễn Thị Hồng	Nhiên	06/05/2004	Quảng Bình	31SYC2	7.3	9.0	Đạt	
27	28204737443	Dương Thị Quỳnh	Như	07/06/2004	Đà Nẵng	31TBN3	8.3	4.0	Không Đạt	
28	28204603346	Đỗ Thị Trinh	Nữ	02/07/2004	Quảng Nam	31SYC2	7.3	4.0	Không Đạt	
29	27203339336	Nguyễn Thị Kim	Oanh	02/08/2003	Đà Nẵng	31TBN3	8.3	5.0	Đạt	
30	28206501727	Nguyễn Ngọc Anh	Phi	07/07/2004	Quảng Ngãi	31TBN3	9.7	3.5	Không Đạt	
31	26207229150	Hồ Trần Minh	Phương	13/08/2002	Đà Nẵng	29THT8	6.3	3.8	Không Đạt	
32	28214604202	Lê	Quý	03/06/2004	Gia Lai	31SYC2	7.3	7.0	Đạt	

Ghi chú: Các học viên có kết quả "Không đạt" phải tự theo dõi lịch thi các đợt tiếp theo và đăng ký thi lại các phần thi được tô màu đỏ(không đạt phần thi nào thì thi lại phần thi đó). Phần Cơ bản không đạt sẽ bị hủy điểm thi phần Nâng cao theo đúng nội dung thông báo.

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM THI			GHI CHÚ
							KTC	THUD	KẾT QUẢ	
33	28204603300	Võ Thị Ngọc	Quyên	26/10/2004	Phú Yên	31TBN3	7.7	5.0	Đạt	
34	28204706838	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	29/07/2004	Đắk Lắk	31TBN3	8.3	7.5	Đạt	
35	28204646697	Đoàn Thị Phương	Thanh	26/01/2004	Quảng Trị	31TBN3	5.0	3.3	Không Đạt	
36	28219241553	Phan Văn	Thành	18/06/2004	Đà Nẵng	31SYC2	7.0	9.0	Đạt	
37	28206254900	Trần Vũ Anh	Thi	20/09/2004	Đà Nẵng	31SYC2	6.7	8.3	Đạt	
38	29205121453	Nguyễn Thị Thúy	Thư	04/02/2005	Quảng Nam	31TBN3	7.3	2.8	Không Đạt	
39	28204746366	Ngô Thị	Thương	21/05/2004	Đà Nẵng	31TBN3	5.7	1.5	Không Đạt	
40	28205204242	Đặng Thị Kim	Tiết	29/08/2004	Đắk Lắk	31TBN3	9.7	6.3	Đạt	
41	29206135954	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	02/02/2005	Quảng Nam	31TBN3	5.7	5.0	Đạt	
42	26207135134	Lê Thị Thùy	Trang	11/08/2002	Đà Nẵng	31TBN3	8.3	2.5	Không Đạt	
43	28204637316	Lương Thị Xuân	Trang	02/09/2004	Quảng Nam	31CBN1	8.0	6.5	Đạt	
44	28210406043	Trần Lê Công	Tú	02/12/2004	Đà Nẵng	31SYC2	9.0	5.0	Đạt	
45	29206557655	Đoạn Thị Thu	Uyên	08/02/2005	Quảng Trị	31SYC2	7.3	5.8	Đạt	
46	28206506452	Hoàng Tổ	Uyên	03/03/2004	Quảng Nam	31TBN3	7.3	6.0	Đạt	
47	28204606694	Nguyễn Thị	Uyên	01/11/2004	Nam Định	31TBN3	V	V	Không Đạt	
48	27212142110	Trần Quang	Vinh	16/12/2003	Đà Nẵng	30TSC13	5.7	7.5	Đạt	
49	0886775097	Trương Minh	Vũ	13/07/2004	Quảng Trị	31TBN3	7.0	9.0	Đạt	
50	27202929368	Trần Lê Thu	Vy	11/12/2003	Bình Định	31TBN3	8.3	5.0	Đạt	
51	28206502565	Đinh Thị Thanh	Xuân	30/03/2004	Hà Tĩnh	31SYC2	6.3	5.0	Đạt	
52	27213243857	Nguyễn Đoàn Như	Ý	25/08/2003	Quảng Ngãi	30TBN16	7.0	3.3	Không Đạt	

TRUNG TÂM TIN HỌC

(Đã ký)

Dương Trương Quốc Khánh